

Bản án số: 376/2018/DS-ST

Ngày: 15/10/2018

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Vĩ Bửu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Hương

2. Bà Nguyễn Thị Thùy Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Việt Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai Vụ án dân sự thụ lý số 283/2017/TLST-DS ngày 18/12/2017 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2018/QĐST-DS ngày 27/8/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 82/2018/QĐDS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2018 giữa:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng;

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree Tower - Số 09 Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Thanh Nhựt, sinh năm 1994;

(Theo Giấy ủy quyền số 1924/UQTT-VH.18 ngày 16/01/2018)

2. Bị đơn: Ông P. M. P, sinh năm 1982;

Địa chỉ: XX Trịnh Đình Trọng, Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện và các biên bản lời khai lập tại Tòa án, nguyên đơn trình bày như sau:

Ngày 04/4/2016, ông P. M. P có ký “Đơn đề nghị kiêm hợp đồng tín dụng” số 20160406-500000-0210 với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành

viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (gọi tắt là Công ty Tài chính) vay số tiền 42.200.000 đồng với lãi suất 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận của hợp đồng, ông P có trách nhiệm thanh toán cả tiền nợ gốc và tiền nợ lãi là 64.729.000 đồng, trả chậm trong thời hạn 24 tháng. Theo đó, 23 tháng đầu mỗi tháng trả 2.698.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.675.000 đồng. Thanh toán vào ngày 08 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 08/5/2016.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Kể từ ngày 06/10/2016 cho đến nay, ông P đã không thanh toán cho Công ty Tài chính bất kỳ một khoản tiền nào nữa.

Tính đến ngày 05/10/2016, ông P còn nợ Công ty Tài chính theo Hợp đồng tín dụng số tiền 44,563,090 đồng, gồm:

- Tiền gốc chưa thanh toán: 36,188,206 đồng
- Tiền lãi phát sinh chưa thanh toán: 8,374,884 đồng

Nay Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu ông P phải trả hết một lần số tiền nợ gốc và tiền lãi như trên sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Phía Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng tự nguyện chỉ tính nợ gốc và nợ lãi chốt đến ngày 05/10/2016 và không yêu cầu tính lãi phát sinh từ ngày 06/10/2016 cho đến khi ông P trả hết số tiền nợ trên.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn yêu cầu vắng mặt.

* Bị đơn: Ông P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để Tòa án lấy lời khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng ông P đều vắng mặt nên Tòa án không thể lấy lời khai của ông P được.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự tố tụng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Thẩm phán chưa đảm bảo đúng thời hạn tổng đạt Thông báo thụ lý cho bị và chưa đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án theo quy định pháp luật, đề nghị khắc phục các vấn đề trên.

- Về nội dung vụ án: Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu ông P trả số tiền nợ gốc và nợ lãi của Hợp đồng tín dụng tính đến ngày 05/10/2016 số tiền 44,563,090 đồng là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của Công ty Tài chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

a) Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Giữa Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng và ông P đã thực hiện ký kết hợp đồng vay tài sản, trong quá trình thực hiện hợp đồng đã phát sinh tranh chấp về nghĩa vụ trả nợ nên phía Công ty Tài chính khởi kiện yêu

cầu Tòa án giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông P có nơi cư trú tại Quận 11 nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử hôm nay. Bị đơn là ông P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai về việc tham gia phiên tòa nhưng đã vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

c) Về yêu cầu của các bên đương sự:

* Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ do Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng cung cấp, có cơ sở xác định giữa Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng và ông P đã ký kết “Đơn đề nghị kiêm hợp đồng tín dụng” vào ngày 04/4/2016 để vay số tiền 42.200.000 đồng với lãi suất 3,75%/tháng, trả chậm trong thời hạn 24 tháng, bắt đầu từ ngày 08/5/2016. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Từ ngày 06/10/2016 cho đến nay, ông P đã không thanh toán cho Công ty Tài chính bất kỳ một khoản tiền nào nữa.

Tính đến ngày 05/10/2016, ông P còn nợ Công ty Tài chính theo Hợp đồng tín dụng số tiền 44,563,090 đồng.

Xét thấy, ông P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết, đã làm thiệt hại quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng. Do đó, việc Công ty Tài chính yêu cầu ông P phải trả hết một lần số tiền nợ trên sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Tài chính không yêu cầu ông P trả tiền lãi phát sinh từ ngày 06/10/2016 cho đến khi ông P trả hết số tiền nợ trên.

* Về phía bị đơn:

Căn cứ vào kết quả xác minh của Công an Phường 5, Quận 11 thì ông P cùng gia đình có đăng ký thường trú và hiện đang cư trú tại địa chỉ: 01 Trịnh Đình Trọng, Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: “Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp.

(...) Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó ...”

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện tổng đạt hợp lệ tất cả các văn bản tố tụng đối với ông P nhưng ông P đã không đến Tòa án để giải quyết

vụ án. Đồng thời, ông P cũng không cung cấp cho Tòa án chứng cứ gì để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho của mình nên Hội đồng xét xử xét thấy việc buộc ông P phải có trách nhiệm trả nợ cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

d) Về án phí: Ông P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng.

2. Buộc ông P. M. P có nghĩa vụ trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ gốc và nợ lãi là 44,563,090 đồng (bốn mươi bốn triệu năm trăm sáu mươi ba nghìn không trăm chín mươi đồng) theo “Đơn đề nghị kiểm hợp đồng tín dụng” số 20160406-500000-0210 ngày 04/4/2016. Trả một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng không yêu cầu ông P trả tiền lãi phát sinh từ ngày 06/10/2016 cho đến khi ông P trả hết số tiền nợ trên.

4. Về án phí: Ông P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.228.154 đồng (hai triệu hai trăm hai mươi tám nghìn một trăm năm mươi bốn đồng).

Hoàn trả lại cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí là 1.174.077 đồng (một triệu một trăm bảy mươi bốn nghìn không trăm bảy mươi bảy đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0004738 ngày 15/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS-TAND TP.HCM;
- VKSND Q.11;
- CCTHADS Q.11;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Vĩ Bửu